

## HOSE 18/08/2015

VNINDEX 580.22 7.07 1.23%

KLGD 93,866,701 CP

GTGD 1,762.09 Tỷ

GTR NDTNN - 1.59 Tỷ

CP Tăng giá 120 CP

CP Giảm giá 95 CP

CP Đứng giá 89 CP



## HNX 18/8/2015

HNXINDEX 79.60 0.61 0.78%

KLGD 40,162,353 CP

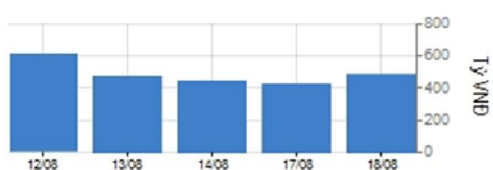
GTGD 478.07 Tỷ

GTR NDTNN - 42.00 Tỷ

CP Tăng giá 108 CP

CP Giảm giá 78 CP

CP Đứng giá 193 CP



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 611.80 4.36 0.72%

HNX30 150.25 1.51 1.01%

## Tâm điểm

▶ Thị trường hồi phục nhờ các cổ phiếu vốn hóa lớn

▶ Khối ngoại bán ròng hơn 43 tỷ trên cả 2 sàn

▶ Phân tích kỹ thuật

▶ Nhận định thị trường

▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE

▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp

▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Theo thị trường</b>					
HOSE	1,101,782	11.3	2.3	18.6%	9.4%
HNX	140,415	9.1	1.6	11.4%	4.3%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,242,197</b>	<b>11.2</b>	<b>2.3</b>	<b>18.1%</b>	<b>9.0%</b>

### Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	6,982	9.2	0.8	9.1%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	33,835	6.9	1.3	16.8%	10.3%
Thép và sản phẩm thép	34,942	8.9	1.5	21.0%	10.7%
Khai khoáng	12,071	69.6	6.8	-5.6%	-4.4%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	27,811	8.2	1.6	20.1%	10.4%
Xây dựng	38,318	9.4	1.1	11.9%	4.0%
Máy công nghiệp	8,869	7.3	1.1	16.5%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	15,885	10.1	1.4	12.2%	8.9%
Lốp xe	7,415	9.5	2.5	23.9%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	35,574	18.8	1.8	10.9%	5.9%
Thực phẩm	212,662	13.9	4.3	25.9%	18.7%
Dược phẩm	14,134	10.2	2.2	20.4%	13.8%
Phần mềm	18,679	10.7	1.8	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	27,683	6.3	1.5	23.5%	11.1%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	99,480	7.2	2.2	32.7%	23.2%
Bảo hiểm nhân thọ	31,982	23.6	2.5	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	27,557	14.0	1.5	10.3%	6.1%
Ngân hàng	331,287	13.6	1.7	11.4%	0.8%
Bất động sản	160,055	16.0	1.6	11.9%	3.7%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,929	5.9	1.0	18.2%	7.8%

## Thống kê thị trường

▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường

▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường

▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

**VietinBankSc**

306 Ba Triệu

Hai Bà Trưng

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

**Nhận định:**

Đà giảm đã được chặn lại nhờ sự phục hồi từ các cổ phiếu ngành bảo hiểm, ngân hàng, hầu hết các cổ phiếu ở nhóm này đều tăng khá tốt trừ EIB giảm mạnh do ảnh hưởng về thông tin bất lợi trên thị trường. Phiên phục hồi có thể chỉ mang tính kỹ thuật. Các chỉ số sẽ phải test lại vùng hỗ trợ bị phá vỡ, rủi ro giảm điểm vẫn còn. Bất ổn trên thị trường tiền tệ trong nước và thế giới vẫn tiếp tục ảnh hưởng lớn tới TTCK trong thời gian tới

**Chiến lược đầu tư:**

- Nhà đầu tư nên thận trọng không nên mua đuổi bởi rủi ro thị trường vẫn còn khá lớn.
- Nên quan sát diễn biến thị trường, chọn lọc các cổ phiếu cơ bản tốt để chờ đợi tín hiệu mua trở lại

▶ **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**Quốc Cường Gia Lai: 6 tháng lãi ròng 5 tỷ đồng, tương đương 5% kế hoạch cả năm**

Doanh thu thuần quý 2 của QCG đạt 60,7 tỷ đồng, LNST đạt 4,3 tỷ đồng, bằng 2,6 lần cùng kỳ 2014. Lũy kế 6 tháng, với đóng góp chủ yếu từ riêng quý 2, QCG lãi ròng 5 tỷ đồng, tăng 1,1 tỷ đồng so với nửa đầu năm 2014. Đáng lưu ý, kết quả kinh doanh quý 2 của Quốc Cường Gia Lai tăng vọt so với cùng kỳ chủ yếu nhờ vào việc tiết giảm các chi phí trong kỳ. Mặc dù doanh thu tăng trưởng gần 20 tỷ đồng, lãi gộp quý 2 của QCG giảm 3,7 tỷ đồng so với cùng kỳ, chỉ còn 6,6 tỷ đồng. Sau nửa năm, QCG mới chỉ đạt 4,6 tỷ đồng LNST, tương đương 5,1% kế hoạch đề ra cho cả năm 2015.

**Doanh thu tăng mạnh, 6 tháng đầu năm CTI báo lãi tăng trưởng gấp 12 lần cùng kỳ**

6 tháng đầu năm, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty đạt 340,9 tỷ đồng, gấp đôi cùng kỳ năm 2014, trong khi đó giá vốn hàng bán chỉ gấp 1,5 lần cùng kỳ, do vậy lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm nay thu được 131,2 tỷ đồng, gấp 4,3 lần so với con số 30,2 tỷ đồng đạt được nửa đầu năm ngoái. Kế hoạch về lợi nhuận sau thuế đề ra cho cả năm là 40 tỷ đồng, thì Cường Thuận IDICO đã hoàn thành được gần 90% chỉ tiêu lợi nhuận đặt ra cho cả năm.

**Sudico (SJS): Doanh thu cao gấp 4 lần, quý 2 lãi ròng 30 tỷ đồng**

Doanh thu thuần trong kỳ tăng cao gấp hơn 4 lần so với cùng kỳ đạt 164,3 tỷ đồng, mặc dù giá vốn hàng bán cũng tăng mạnh nhưng lợi nhuận gộp vẫn đạt mức tăng trưởng ấn tượng đạt 52,3 tỷ đồng tăng 454% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong kỳ doanh thu từ hoạt động tài chính không đáng kể, chi phí tài chính giảm mạnh do được hoàn nhập giảm giá các khoản đầu tư tài chính dài hạn, chi phí bán hàng tăng hơn 1 tỷ đồng nhưng chi phí QLDN lại giảm gần 15 tỷ đồng nên kết quả SJS lãi ròng 30,2 tỷ đồng tăng mạnh 119,57% so với cùng kỳ năm ngoái.

**Vĩ mô trong nước**

**Bán lẻ điện máy quý II/2015: Cú hích sản phẩm công nghệ, toàn ngành tăng 19,8%**

Hầu hết các doanh nghiệp trong ngành bán lẻ điện máy đều đạt mức tăng trưởng khá ấn tượng trong nửa đầu năm 2015 như FPT Retail, Thế Giới Di động, Trần Anh, MediaMart... Kết quả kinh doanh tích cực của hầu hết các DN bán lẻ điện máy đã giúp cho bức tranh của ngành "sáng" hơn. Trong nửa đầu năm 2015, toàn ngành tiếp tục đạt mức tăng trưởng khá tích cực với 19,8%, doanh số bán hàng tăng 15,3%. Trong đó, một số ngành có mức tăng cao như máy ảnh, sản phẩm viễn thông, đồ gia dụng.

**NDT mất giá càng nhiều thì xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc càng tăng nhanh**

Sự kiện Trung Quốc phá giá đồng Nhân dân tệ vừa qua đã khiến cho nhiều người lo ngại, rằng các hàng hoá của Việt Nam sẽ trở nên kém cạnh tranh hơn so với các hàng hoá của Trung Quốc, và do đó xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc sẽ bị sụt giảm mạnh. Mặc dù vậy, một số tính toán thông kê lại cho kết quả ngược lại: khi đồng nhân dân tệ giảm giá 1%, xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc sẽ tăng 1%.

**Vĩ mô thế giới**

**Chứng khoán Hàn Quốc: Nạn nhân đầu tiên của FED**

Theo số liệu Cơ quan Giám sát Tài chính Hàn Quốc (FSS), dòng vốn quốc tế rút khỏi thị trường cổ phiếu và trái phiếu nước này trong tháng 7/2015 đạt mức 4,9 nghìn tỷ Won (4,14 tỷ USD), mức kỷ lục trong 4 năm qua. Nguyên nhân chủ yếu là các nhà đầu tư nước ngoài đã bán bớt các tài sản có tỷ lệ rủi ro cao trước khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) nâng lãi suất trong năm nay. Trước đó, các nhà đầu tư nước ngoài đã bán ra khoảng 1 nghìn tỷ Won vào tháng 6/2015.

**Gói cứu trợ 86 tỷ euro liệu có mang lại phép màu cho Hy Lạp**

Theo nhận định của chuyên gia, gói cứu trợ sẽ không thể mang lại một phép nhiệm màu cải thiện cuộc sống của người dân trước mắt, đảm bảo tương lai chính trị cho Thủ tướng Tsipras và đảng cầm quyền.

**HOSE** 18/08/2015 VNINDEX 580.22 7.07 1.23% 93,866,701 CP 1,762.09 bil VND

### Thị trường hồi phục nhờ các cổ phiếu vốn hóa lớn

- VN-INDEX đạt 580.22 điểm, tăng 7.07 điểm, tương ứng tăng 1.23%. Cây nến xanh thân dài quay trở lại test MA200
- Chỉ số Stochastic Oscillator tăng nhẹ cất lên đường chậm cho tín hiệu mua nhưng khả năng tin cậy thấp
- MACD giảm dưới đường zero khả năng xu hướng giảm vẫn tiếp tục duy trì
- Thị trường hồi phục kỹ thuật để test lại mốc 580
- Chỉ số sẽ tiếp tục dao động quanh mốc 580



### HOSE Top 5 theo KLGD

EIB	-0.4 (-3.2%)	7,313,210
CII	1.7 (7.0%)	7,060,350
SBT	-0.1 (-0.7%)	3,272,900
MBB	0.1 (0.7%)	2,443,130
NT2	0.5 (2.0%)	2,326,400

### HOSE Top 5 theo % tăng

KSS	0.1 (8.3%)	61,470
CII	1.7 (7.0%)	7,060,350
SPM	1.4 (7.0%)	10
C47	1 (6.9%)	12,590
EMC	0.6 (6.7%)	27,420

### HOSE Top 5 theo % giảm

ABT	-4 (-6.9%)	840
KAC	-0.6 (-6.9%)	320
SII	-2.6 (-6.9%)	10
VPK	-1.8 (-6.7%)	600
PNC	-1 (-6.6%)	1,530

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

DCM	7.6 tỷ	588,290
HSG	6.0 tỷ	139,390
DPM	5.9 tỷ	180,520
CTG	5.8 tỷ	291,910
MSN	5.4 tỷ	59,720

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

SBT	-21.2 tỷ	- 1,496,420
EIB	-16.1 tỷ	- 1,354,560
SSI	-9.9 tỷ	- 408,490
TTF	-8.1 tỷ	- 480,000
GAS	-5.4 tỷ	- 110,550

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-1,164,850	- 1.59

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường trở lại sắc xanh, Người cầm cổ ngừng bán tháo hàng. Áp lực của lượng cung không còn mạnh. Giao dịch ổn định
- ▶ Thanh khoản giảm nhẹ so với hôm qua. Tổng khối lượng giao dịch toàn sàn đạt 93.866.701 đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 1.762,09 tỷ đồng.
- ▶ Các cổ phiếu ngân hàng bật tăng mạnh vào cuối phiên, giúp VN-Index hồi phục. Đóng cửa: VCB tăng 1.500 đồng, BID tăng 1.000 đồng và CTG tăng 700 đồng.
- ▶ Nhiều cổ phiếu có vốn hóa lớn cũng tăng mạnh, hỗ trợ VN-Index: KDC tăng 900 đồng, VIC và DPM cùng tăng 700 đồng, HPG tăng 400 đồng...
- ▶ Khối ngoại bán ròng 1,6 tỷ đồng, mua nhiều DCM 7,6 tỷ, HSG 6 tỷ, DPM 5,9 tỷ, CTG 5,8 tỷ, MSN 5,4 tỷ... Bán ròng mạnh SBT 21,2 tỷ, EIB 16,1 tỷ, SSI 9,9 tỷ...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VNM	1,200.1	103.0	123,614.36	18.1	5.8	34.1%	26.4%
VCB	2,665.0	42.5	113,263.36	19.8	2.4	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	49.5	93,772.70	7.2	2.3	33.7%	24.2%
VIC	1,842.7	41.7	76,840.74	28.9	2.1	12.0%	2.9%
BID	3,418.7	22.0	75,211.74	10.9	1.9	16.3%	0.8%
CTG	3,723.4	20.0	74,468.09	12.6	1.3	10.4%	0.9%
MSN	746.7	88.0	65,711.17	36.7	2.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	49.5	33,683.34	23.6	2.5	10.8%	2.8%
HPG	732.9	32.1	23,527.16	7.2	1.8	26.4%	14.6%
HNG	708.1	27.6	19,544.77	18.3	2.2	11.6%	5.0%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
LSS	70.0	9.3	651.00	21.2	0.5	NA	TH.DOI
FCN	45.7	21.3	973.90	6.7	1.3	23.1	GIU
SSI	470.1	24.4	11,469.44	16.6	1.8	NA	TH.DOI
FPT	397.4	46.6	18,521.14	10.6	1.9	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	22.0	75,211.74	10.9	1.9	NA	TH.DOI
GMD	116.1	34.3	3,983.53	16.3	0.8	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
<b>HOSE Top 25</b>		<b>Mua ròng NDTNN</b>									
1	DCM	247,360,113	0.02%	588,290	7.63	-	-	-	-	-	-
2	HSG	6,995,960	0.42%	204,390	8.82	65,000	2.82	-	-	-	-
3	DPM	85,560,825	0.26%	184,520	5.99	4,000	0.13	31,480	1.02	31,480	1.02
4	CTG	16,621,895	0.30%	630,110	12.43	338,200	6.65	-	-	-	-
5	MSN	95,271,560	0.35%	128,110	11.46	68,390	6.09	650,000	58.18	650,000	58.18
6	BVH	164,265,794	0.25%	110,420	5.32	-	-	25,840	1.24	25,840	1.24
7	KDC	56,331,690	0.27%	304,460	7.96	106,440	2.81	423,000	10.15	423,000	10.15
8	BID	889,549,928	0.02%	646,230	13.87	420,000	9.03	-	-	-	-
9	CII	11,421,065	40.19%	182,800	4.50	-	-	-	-	-	-
10	DXG	29,151,923	24.05%	225,970	3.85	960	0.02	-	-	-	-
11	SAM	49,036,523	13.63%	343,920	4.09	25,000	0.30	-	-	-	-
12	PET	24,055,849	20.06%	207,690	3.36	-	-	-	-	-	-
13	HT1	125,903,277	9.41%	141,890	3.18	-	-	-	-	-	-
14	HAG	163,043,662	21.94%	177,470	2.93	12,540	0.21	46,360	0.77	46,360	0.77
15	SKG	1,575,739	42.43%	31,050	1.91	-	-	-	-	-	-
16	HBC	2,553,912	44.55%	112,240	1.77	-	-	-	-	-	-
17	VNM	13,726	49.00%	13,720	1.41	-	-	60,000	6.52	60,000	6.52
18	HVG	49,472,827	14.34%	75,690	1.33	3,210	0.06	-	-	-	-
19	DIG	39,628,940	26.83%	150,000	1.69	44,000	0.50	-	-	-	-
20	DQC	8,608,672	21.63%	20,000	1.05	1,500	0.08	-	-	-	-
21	ITA	271,059,672	16.67%	165,400	0.98	1,850	0.01	98,390	0.58	98,390	0.58
22	STB	258,668,928	9.18%	158,250	2.70	103,250	1.76	69,970	1.19	69,970	1.19
23	FLC	196,360,580	11.94%	113,890	0.87	-	-	67,680	0.51	67,680	0.51
24	HDG	16,873,321	23.10%	30,000	0.84	-	-	-	-	-	-
25	VIC	258,622,357	14.97%	149,250	6.19	200,850	8.32	110,350	4.58	40,350	1.67

<b>HOSE Top 25</b>		<b>Bán ròng NDTNN</b>									
1	SBT	48,878,300	16.09%	-	-	#####	21.17	-	-	-	-
2	EIB	42,427,508	26.57%	681,950	8.05	#####	24.10	-	-	-	-
3	SSI	403,399	48.91%	403,390	9.88	811,880	19.80	-	-	-	-
4	TTF	46,452,850	2.58%	-	-	480,000	8.06	-	-	-	-
5	GAS	885,040,150	2.30%	227,120	11.15	337,670	16.58	-	-	-	-
6	HPG	68,072,918	39.71%	214,860	6.86	373,800	11.94	226,470	7.21	226,470	7.21
7	VCB	237,142,108	21.10%	249,660	10.42	347,550	14.49	136,920	5.71	136,920	5.71
8	PVD	36,458,204	38.54%	84,510	3.20	160,030	6.07	104,230	3.94	104,230	3.94
9	KBC	82,913,184	31.57%	398,310	5.95	580,500	8.67	30,810	0.46	30,810	0.46
10	JVC	3,765,095	45.65%	4,000	0.02	361,850	2.24	-	-	-	-
11	SJD	6,875,434	34.05%	2,000	0.06	73,270	2.11	-	-	-	-
12	PPC	108,710,263	15.68%	155,810	3.15	252,940	5.12	-	-	-	-
13	BMP	-	49.00%	-	-	15,000	1.52	23,210	2.41	23,210	2.41
14	NHS	27,374,328	3.94%	-	-	95,880	1.47	-	-	-	-
15	NT2	98,788,810	10.41%	160,240	4.05	202,000	5.15	-	-	-	-
16	PXS	18,770,760	11.46%	-	-	35,000	0.67	-	-	-	-
17	BHS	27,780,951	4.90%	-	-	37,870	0.62	-	-	-	-
18	BTP	23,687,684	9.84%	-	-	17,630	0.22	-	-	-	-
19	IJC	105,420,095	10.55%	-	-	19,880	0.21	-	-	-	-
20	TSC	34,319,419	2.51%	-	-	10,130	0.15	-	-	-	-
21	UIC	2,994,290	11.57%	10	0.00	6,000	0.11	-	-	-	-
22	NNC	3,844,867	19.77%	60	0.00	2,000	0.10	-	-	-	-
23	BT6	13,175,608	9.07%	-	-	13,620	0.08	-	-	-	-
24	EMC	3,633,550	3.99%	-	-	7,000	0.07	-	-	-	-
25	LDG	36,728,490	0.03%	-	-	3,000	0.04	-	-	-	-

**HNX** 18/08/2015 HNX-Index 79.60 0.61 0.78% 40,162,353 CP 478.07 bil. VND

### Thị trường hồi phục nhờ các cổ phiếu vốn hóa lớn

-HNX-Index đạt 79.6 điểm, tăng 0.61 điểm, tương ứng tăng 0.78%. Cây nến xanh thân vừa phải  
 - Chỉ số Stochastic Oscillator đi ngang nằm sâu vùng quá bán, RSI tăng nhẹ, chỉ số có sự hồi phục ngắn hạn  
 - Đường MACD sụt giảm dưới đường zezo cho tín hiệu khá tiêu cực trong dài hạn.  
 - Chỉ số có thể hồi phục tuy nhiên xu hướng tăng chưa được xác nhận.



### HNX Top 5 theo KLGD

SHB	0.2 (2.8%)	4,231,960
SCR	0.2 (2.5%)	3,166,230
KVC	-0.3 (-2.3%)	2,460,200
VND	0.1 (0.7%)	2,365,680
KLF	0 (0.0%)	1,830,200

### HNX Top 5 theo % tăng

BSC	0.9 (10.0%)	200
VE9	1.3 (9.8%)	973,440
THB	2.4 (9.7%)	100
PSE	1.1 (9.2%)	100
HAD	4 (9.1%)	200

### HNX Top 5 theo % giảm

MCO	-0.3 (-10.0%)	200
CJC	-3.8 (-10.0%)	10,520
SJE	-2.2 (-9.9%)	5,100
TA9	-2.6 (-9.8%)	100
DNC	-1.4 (-9.7%)	1,000

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

IVS	0,6 tỷ	34,300
PGS	0,5 tỷ	24,000
NDN	0,4 tỷ	31,100
SCL	0,3 tỷ	29,100
HCC	0,1 tỷ	5,500

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

VND	-15,5 tỷ	#VALUE!
PVS	-10,5 tỷ	477,500
KLS	-7,1 tỷ	899,100
SHS	-6,0 tỷ	821,000
ITQ	-3,2 tỷ	332,100

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-3,646,791	- 42.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường phục hồi thành công, sắc xanh lan rộng trên bảng giá điện tử. Cuối phiên, có 105 mã tăng và 78 mã giảm
- ▶ Thanh khoản chưa có sự bứt phá với tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt gần 40,2 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là 478,08 tỷ đồng.
- ▶ Nhóm cổ phiếu chủ chốt làm tốt vai trò dẫn dắt, hầu hết khép phiên trong sắc xanh: ACB tăng 300 đồng; BVS, HSB tăng 200 đồng; PVS, VCG, tăng 100 đồng...
- ▶ SHB tiếp tục dẫn đầu thanh khoản toàn sàn với hơn 4,2 triệu đơn vị. SCR vươn lên đứng thứ hai đạt gần 3,2 triệu đơn vị
- ▶ Khối ngoại bán ròng mạnh 42 tỷ đồng, mua nhiều IVS, PGS, NDN... Bán ròng mạnh VND 15,5 tỷ, PVS 10,5 tỷ, KLS 7,1 tỷ...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	19.0	17,029.20	17.8	1.4	7.6%	0.5%
PVS	446.7	21.8	9,738.07	5.3	0.9	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
SHB	948.1	7.4	7,016.01	8.6	0.6	7.5%	0.5%
PHP	327.0	17.2	5,623.71	9.6	1.4	6.7%	4.0%
VCG	441.7	12.1	5,344.70	15.0	0.7	5.4%	1.6%
PVI	222.3	19.5	4,334.58	13.9	0.6	4.8%	1.6%
VNR	131.1	24.0	3,145.82	12.2	1.2	9.3%	3.8%
NTP	62.0	47.0	2,912.74	7.0	1.8	23.1%	13.5%
PLC	80.8	33.2	2,682.48	7.1	2.0	29.2%	9.9%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVB	21.6	35.3	762.48	5.9	1.8	41.0	MUA
NDN	32.3	13.8	446.16	4.1	1.0	19.6	MUA
PVS	446.7	21.8	9,738.07	5.3	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.7	940.15	8.0	1.1	NA	TH.DOI
HUT	128.4	10.7	1,373.93	4.2	0.9	NA	TH.DOI
SHB	948.1	7.4	7,016.01	8.6	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dungnv@vietinbanksc.com.vn](mailto:dungnv@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dangdth@vietinbanksc.com.vn](mailto:dangdth@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** [thuphuong@vietinbanksc.com.vn](mailto:thuphuong@vietinbanksc.com.vn)
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** [hangntt@vietinbanksc.com.vn](mailto:hangntt@vietinbanksc.com.vn)
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** [nguyetva@vietinbanksc.com.vn](mailto:nguyetva@vietinbanksc.com.vn)
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** [hungld@vietinbanksc.com.vn](mailto:hungld@vietinbanksc.com.vn)
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** [nghianq@vietinbanksc.com.vn](mailto:nghianq@vietinbanksc.com.vn)
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.